

Số: /2025/NQ-HĐND
(DỰ THẢO 1)

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024.

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ địa phương sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, người sử dụng đất trồng lúa và các đơn vị khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

Căn cứ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, nguồn thu từ nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ địa phương sản xuất lúa trong dự toán chi ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

2. Phạm vi hỗ trợ:

Đất chuyên trồng lúa; đất trồng lúa còn lại; đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất chất lượng cao, phù hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ

a) Sử dụng không thấp hơn 60% nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

b) Phần kinh phí còn lại hỗ trợ để thực hiện các hoạt động sau:

- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;
- Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;
- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;
- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

c) Định mức áp dụng cho các hoạt động thực hiện tại điểm a khoản 3 Điều này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông; Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông sử dụng ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng Ban hành Định mức kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày..... tháng năm và có hiệu lực từ ngày thángnăm

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP. Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu VT, VP ĐTBQH và HĐND tỉnh.